TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày 24 tháng 02 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH -TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN THÀNH PHẤN**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **HUỲNH THÁI VIỆT**

Ông **PHẠM TÁM**

Thư ký phiên tòa: Bà **HỒ THỊ HOA** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh tham gia phiên tòa: Ông **ĐOÀN ANH TÀI** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLST-HS ngày 25/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HS ngày 24/12/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/ 2022/TB-TA ngày 16/02/2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **VÕ ĐÌNH N** (Tên gọi khác: C). Sinh năm: 1982 Giới tính: Nam. Sinh tại: huyện VN, tỉnh KH. Nơi cư trú: TDP 8, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề Nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 12/12. Cha: Võ Đình M (Chết). Mẹ: Trần Thị H, sinh năm: 1952. Vợ con : Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

Bị Công an thị trấn VG xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số: 08/QĐ-XPHC ngày 12/3/2014. Bị Công an huyện VN xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định số: 22/QĐ-XPVPHC ngày 30/7/2014. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Hồ Văn S**, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn BT, xã VB, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Nguyễn Viết H**, sinh năm 1999. Trú tại: TDP1, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: **Trương Thị Kim C**, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn QH, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Đình N là người nghiện ma túy. Khoảng 00h00 ngày 23/6/2021, N đi bộ một mình đến TDP9, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa tìm xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 03h50' cùng ngày, khi đang đi trên đường THT, TDP9, thị trấn VG thì N phát hiện tại một mảnh đất trống đang xây dựng quán cà phê bên trái đường (theo hướng Bắc – Nam) có Hồ Văn S đang nằm ngủ bên trong mảnh đất trống này, cách hàng rào lưới B40 khoảng 3 đến 4 mét. N quan sát thấy một dây sạc điện thoại đang cắm trong ổ điện, nghĩ là có tài sản nên N lén lút đi qua khoảng hở hàng rào lưới B40 để đi vào trong mảnh đất trống. N đến gần vị trí S đang nằm ngủ và dùng tay kéo sợi dây sạc điện thoại thì thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y15, bên trong có 01 sim Viettel số 0969046031 đang để dưới nệm nơi S nằm. N rút điện thoại ra khỏi dây sạc rồi cất vào túi quần bên trái mà mình đang mặc rồi bỏ đi. Khoảng 08h00' cùng ngày, N mang điện thoại di động đến tiệm điện thoại di động "PQ" ở TDP1, thị trấn VG để cầm cố cho Nguyễn Viết H với số tiền 1.000.000 đồng, H đồng ý. H đưa cho N hóa đơn và số tiền 1.000.000 đồng, Ng đưa điện thoại cho H. Đến khoảng 10h00 ngày 27/6/2021, N cầm hóa đơn cầm cố trên tiếp tục đến gặp H để cầm cố điện thoại trên thêm 200.000 đồng, H đồng ý và đưa thêm cho N 200.000 đồng. Tổng cộng N đã cầm cố điện thoại với số tiền 1.200.000 đồng. Sau đó hành vi trộm cắp của N bị phát hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số: 59/2021/KL-TTHS ngày 25/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện VN kết luận: 01 điện thoại di động, hiệu VIVO Y15, kiểu dáng VIVO 1901, màu xanh dương, số Imei 1: 860062049803090, Imei 2: 860062049803082, trị giá: 2.245.000 đồng. 01 sim điện thoại di động mạng Viettel số 0969046031 trị giá: 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 2. 285.000 đồng (Hai triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

Đã trả lại cho chủ sở hữu Hồ Văn S 01 sim điện thoại Viettel số 0969046031 đúng theo quy định của pháp luật nên không xét.

Về dân sự: Bị hại Hồ Văn S trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên xét. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Viết H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

Bản cáo trạng số: 91 /CT-VKSVN, ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Võ Đình N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1

Điều 173 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Đình N về tội "Trộm cắp tài sản" với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Văn S trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Viết H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

Về vật chứng của vụ án: Không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không trở ngại đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại, nhân chứng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Đình N khai nhận: Khoảng hơn 03h50 ngày 23/6/2021, tại mảnh đất trống đang xây dựng trên đường THT thuộc TDP9, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa, Võ Đình N đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y15, bên trong có 01 sim Viettel số 096904603 của anh Hồ Văn S. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 2.285.000 đồng (Hai triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó bản Cáo trạng số: 91/CT-VKSVN, ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố Võ Đình N về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở và đúng với các quy định của pháp luật. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

Hành vi của bị cáo Võ Đình N là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến

tình hình an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Công an huyện VN xử phạt hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản"* nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải; gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Văn S trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Viết H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

Đối với Nguyễn Viết H có hành vi nhận cầm cố điện thoại của Võ Đình N . Tuy nhiên, khi cầm cố điện thoại trên H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không chịu trách nhiệm hình sự về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

[4] Về vật chứng của vụ án: Không có.

[5] Về án phí: Bị cáo Võ Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Võ Đình N;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Xử phạt bị cáo: **Võ Đình N** (tên gọi khác: C) **06** (*Sáu*) **tháng** tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Văn S trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Viết H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

Về vật chứng của vụ án: Không có.

Về án phí: Bị cáo Võ Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Phấn